

Số: 738/2023/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 08 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 853/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Bà TRẦN HOÀNG K - SN 1978

ĐKHKTT: thôn N, xã N, huyện T, TP Hà Nội

Nơi cư trú: ngõ 431 phố H, phường H, quận H, TP Hà Nội

- Bị đơn: Ông DUƠNG ANH T - SN 1978

ĐKHKTT: 101B-C29 phố T, phường T, quận H, TP Hà Nội

Nơi cư trú: ngõ 341 phố H, phường H, quận H, TP Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Trần Hoàng K và ông Dương Anh T

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa bà Trần Hoàng K và ông Dương Anh T

-Về con chung: xác nhận bà K và ông T có 02 con chung là Dương Thu P sinh ngày 24/02/1999 và Dương Tuấn T1 sinh ngày 23/9/2003. Các con chung của ông bà đều đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên không xét

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: bà K, ông T tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: Bà Trần Hoàng K tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm bà K đã nộp tại biên lai số 0010900 ngày 20/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H. Hoàn trả bà K 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận H1
- Các đương sự
- UBND phường V, quận Đ,
TP Hà Nội (ĐKKH số 43, quyển
số 01 ngày 06/4/1999)
- Chi cục THA dân sự
quận H1.
- Lưu HS vụ án

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Mai Thu